

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2024/HS-PT

Ngày 27 - 02 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Thanh Nhân và ông Dương Viết Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Thành - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Đào - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 02 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 05/2024/TLPT-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo **Trần Thị B** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2023/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo: **Trần Thị B**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 18 tháng 4 năm 1980 tại **Hồ N, L, tỉnh Quảng Bình**; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: **Thôn T, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình**; trình độ học vấn: Lớp 3/12; nghề nghiệp: Buôn bán; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Không; con ông **Trần Văn D** và con bà **Lê Thị H**; có chồng **Trần Quốc B1**, có 02 con; lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2008; tiền án: Không, tiền sự: có 01 (một) tiền sự, ngày 19/01/2022, bị **Công an xã G** ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”; Bị cáo không bị bắt tạm giam giữ ngày nào; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Lê Minh T** - Luật sư, thuộc **Văn phòng L, Đoàn Luật sư tỉnh Q**, có mặt tại phiên tòa.

Vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 45 phút ngày 07/01/2023, tại quán T3" ở thôn T, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, Trần Thị B đã nhận ghi số lô, số đề thông qua hình thức ghi trực tiếp vào tờ phôi cho hai người đàn ông (B không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) đi cùng nhau trên xe mô tô, sau khi hai người đàn ông trên rời đi, B ngồi tính lại bảng ghi số lô, số đề thắng thua bằng tiền cho hai người này thì bị lực lượng Công an xã G tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện và lập biên bản. Cơ quan Công an đã thu giữ 01 (một) bảng ghi số lô, số đề thắng thua bằng tiền và số tiền 460.000 đồng (bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) là tiền của hai người này trả cho B.

Đối với việc đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề, Trần Thị B quy ước như sau: Dự đoán số theo thống nhất từ trước và đặt cược các con số theo kết quả xổ số kiến thiết mở thưởng trong ngày dựa trên kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết các tỉnh miền T - T và miền B. Nếu số dự đoán trùng với kết quả xổ số thì thắng. Nếu số dự đoán không trùng với kết quả xổ số thì thua. Việc thắng, thua được thanh toán bằng tiền mặt trực tiếp. B trực tiếp nhận ghi số lô, số đề vào tờ phôi cho khách và các tin nhắn đánh số lô, số đề của khách chuyển thông qua ứng dụng Zalo, thời gian trước 17 giờ 10 phút theo kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh miền T1 - T và trước 18 giờ 10 phút theo kết quả xổ số kiến thiết miền B. Khi nhận được các tin nhắn bên nhận kiểm tra, nếu chấp nhận thì thể hiện việc đồng ý nhắn tin lại với nội dung có chữ "Ok", nếu không chấp nhận ghi số thì không nhắn tin trả lời lại.

Tỷ lệ để tính thắng thua được xác định:

Đối với Xổ số kiến thiết các tỉnh miền T - T:

- Đặc biệt: Ba số cuối của giải đặc biệt, tỷ lệ đặt 01 ăn 600 lần;
- Đầu: Hai số giải tám, tỷ lệ đặt 01 ăn 90 lần;
- Đuôi: Hai số cuối của giải đặc biệt, tỷ lệ đặt 01 ăn 90 lần;
- Đầu đuôi: Hai số cuối của giải đặc biệt hoặc giải tám tỷ lệ đặt 01 ăn 45 lần;
- 6 lô: Ba số cuối của các giải năm, sáu, bảy và đặc biệt, tỷ lệ đặt 01 ăn 100 lần;
- 17 lô: Ba số cuối của các giải từ đặc biệt đến giải bảy, tỷ lệ đặt 01 ăn 36 lần;
- 18 lô: Hai số cuối của tất cả các giải, tỷ lệ đặt 01 ăn 05 lần;
- Xuyên 2: Đánh cùng lúc 02 số khác nhau (mỗi số gồm hai chữ số), dựa trên hai số của tất cả các giải, tỷ lệ đặt 01 ăn 10 lần. Nếu cả hai số trùng với bất kỳ giải nào của kết quả xổ số kiến thiết trong ngày đó thì trúng thưởng.

Kết quả xổ số miền T - T được căn cứ để đặt cược như sau: Thứ 2: Thừa Thiên H1; thứ 3: Quảng Nam; thứ 4: Đà Nẵng; thứ 5: Quảng Bình; thứ 6: Ninh Thuận; thứ 7: Đà Nẵng; chủ nhật: Kon Tum.

Đối với Xổ số kiến thiết các tỉnh miền B:

- Đặc biệt: Ba số cuối của giải đặc biệt, tỷ lệ đặt 01 ăn 600 lần;
- Đầu: Hai số giải bảy, tỷ lệ đặt 01 ăn 22,5 lần;
- Đuôi (Đ): Hai số cuối của giải đặc biệt, tỷ lệ đặt 01 ăn 90 lần;
- Đầu đuôi: Hai số cuối của giải đặc biệt hoặc giải bảy tỷ lệ đặt 01 ăn 18 lần;
- 27 lô: Hai số cuối của tất cả các giải, tỷ lệ đặt 01 ăn 3,3 lần;

- Xuyên 2 (Xiên 2): Đánh cùng lúc 02 số khác nhau (mỗi số gồm 02 chữ số), dựa trên hai số cuối của tất cả các giải, tỷ lệ đặt 01 ăn 10 lần. Nếu cả 02 số trùng với bất kỳ giải nào của kết quả xổ số kiến thiết trong ngày thì trúng thưởng.

Trần Thị B nhận ghi số lô, số đề thắng thua bằng tiền cho hai người đàn ông trên vào ngày 07/01/2023, đánh theo kết quả xổ số kiến thiết Đà Nẵng, tiền cược: 460.000 đồng (bốn trăm sáu mươi nghìn đồng), tiền thắng cược (thời điểm Cơ quan Công an phát hiện, lập biên bản chưa có kết quả mở thưởng), tiền hoa hồng: Không, tổng tiền đánh bạc: 460.000 đồng (bốn trăm sáu mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra, **Trần Thị B** còn thực hiện 03 (ba) vụ đánh bạc thông qua ứng dụng Zalo, cụ thể:

Ngày 20/4/2022, **B** sử dụng tài khoản Zalo “**T**” đăng ký theo số thuê bao 0969552073 của ông **Trần Quốc B1** (sinh năm 1980, ở **thôn T, xã G**, là chồng của **B**) để nhận tin nhắn đánh bạc dưới hình thức số lô, số đề với tài khoản **Z “Tiến Đạt”** (theo lời khai của **B** tài khoản Zalo này là của **Phan Văn M**, sinh năm 1987, hay tên gọi khác là **H2**, ở **thôn T, xã G**) 02 (hai) lần, đã thanh toán đủ số tiền cược, tiền thắng cược cho nhau bằng tiền mặt:

Vào lúc 16 giờ 57 phút, ngày 20/4/2022, đánh theo kết quả của Đài xổ số kiến thiết Đà Nẵng: Tiền cược: 1.450.000 đồng (một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), tiền thắng cược: 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), tiền hoa hồng: Không, tổng tiền đánh bạc: 2.950.000 đồng (hai triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng);

Vào lúc 17 giờ 58 phút, ngày 20/4/2022, đánh theo kết quả của Đài xổ số kiến thiết **miền B**: Tiền cược: 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng), tiền thắng cược: 990.000 đồng (chín trăm chín mươi nghìn đồng), tiền hoa hồng: Không, tổng tiền đánh bạc: 2.090.000 đồng (hai triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).

Vào lúc 16 giờ 24 phút và 16 giờ 44 phút ngày 27/10/2022, **B** sử dụng tài khoản Zalo “**T**” được đăng ký theo số điện thoại 0969552073 để nhận tin nhắn đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề của **Lê Văn T2** (sinh năm 1995, ở **thôn T, xã G**) có tài khoản Zalo “**Khôi**” được đăng ký theo số điện thoại 0964565795 của Triều với tổng tiền cược: 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng), đánh theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Quảng Bình, tiền thắng cược: Không, tiền hoa hồng: Không, tổng tiền đánh bạc: 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng), đã thanh toán đủ số tiền cược cho nhau bằng tiền mặt. **B** nhận ghi số lô, số đề thắng thua bằng tiền thông qua ứng dụng Zalo từ người có tài khoản Zalo “**Tiến Đạt**” và **Lê Văn T2** thì không gửi bảng lô đề cho ai, mà trực tiếp nhận, sau đó đến giờ dò kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết các tỉnh **miền T - T và miền B**, sau đó tính kết quả thắng thua rồi thanh toán tiền cho khách chơi.

Đối với việc nhận ghi số lô, số đề thắng thua bằng tiền cho khách trong ngày 07/01/2023, **B** sẽ gửi bảng số lô, số đề đó cho một người đàn ông **B** không quen biết ở **huyện L, tỉnh Quảng Bình** để nhận được 10% (mười phần trăm) tiền hoa hồng của tổng số tiền **B** nhận ghi cho khách trong ngày đó nhưng chưa gửi thì bị Cơ quan Công an phát hiện, lập biên bản.

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

Cơ quan CSĐT **Công an huyện Q** đã tạm giữ:

+ 01 (một) tờ phôi ghi số lô, số đề có chữ ký xác nhận của **Trần Thị B**; tiền do **Ngân hàng N** phát hành, số tiền 460.000 đồng (bốn trăm sáu mươi nghìn đồng).

+ 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG A21s, số kiểu máy SM-A217F/DS, màu xanh, số IMEI1: 351662616398444, số IMEI 2: 352465216398445, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

+ 01 (một) điện thoại di động IPHONE 7 PLUS, màu vàng, số máy MNR32LL/A, số sê-ri F2LT15XQHG02, IMEI: 355374084622356, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

Bản Cáo trạng số 54/CT-VKSN, ngày 09/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố bị cáo **Trần Thị B** phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2022/HSST ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh đã Quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Trần Thị B** phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Trần Thị B** 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 15/12/2023 bị cáo **Trần Thị B** có đơn kháng cáo và xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Trần Thị B**, sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình về phần hình phạt, áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự đề nghị xử bị cáo 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nhất trí về tội danh, điều luật áp dụng và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát. Trong quá trình điều tra bị cáo **Trần Thị B** thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo hiện mắc bệnh ung thư Amidan nên thường xuyên phải điều trị tại **Bệnh viện T4** để kéo dài sự sống, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét kháng cáo của bị cáo **Trần Thị B** làm trong thời hạn nên chấp nhận xét xử phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã 04 (bốn) lần đánh bạc dưới hình thức số lô, số đề. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Số tiền mỗi lần bị cáo đánh đều dưới 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Tuy nhiên, ngày 19/01/2022, bị cáo đã bị Công an xã G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” nhưng chưa hết thời hiệu xử lý nay tiếp tục vi phạm. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2023/HSST ngày 08/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh xét xử, tuyên phạt bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin được cải tạo không giam giữ, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng và gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Số tiền mà bị cáo dùng đánh bạc là không lớn, sau khi phạm tội bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải. Trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, bị cáo đã cung cấp giấy xác nhận của UBND xã G về việc bị cáo tích cực tham gia hoạt động thiện nguyện giúp đỡ nhân dân trong đợt lũ lịch sử năm 2020; Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm hồ sơ bệnh án thể hiện việc bị cáo bị ung thư Amidan (U ác) và thường xuyên phải điều trị tại Bệnh viện T4, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp 3.350.000 đồng tiền thu lợi bất chính tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên lai thu tiền số 0003904 ngày 25/12/2023, ngày 05/10/2023 bị cáo chủ động giao nộp 01 súng còn tự chế và được Công an xã G xác nhận đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng cấp sơ thẩm chưa xem xét. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng hình phạt Cải tạo không giam giữ như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, nhằm tạo cơ hội cho bị cáo có điều kiện chữa bệnh; Bị cáo Trần Thị B nghề nghiệp chủ yếu buôn bán nhỏ lẻ, thu nhập không ổn định, bản thân bị cáo đang điều trị bệnh ung thư ác tính nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 36 Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo để sửa Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh về phần hình phạt chuyển hình phạt tù sang hình phạt cải tạo không giam giữ.

[4] Xác nhận bị cáo Trần Thị B đã nộp đủ số tiền thu lợi bất chính 3.350.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Trần Thị B**, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2023/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình,

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo **Trần Thị B** 18 (mười tám) tháng Cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự **Công an huyện Q** nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo **Trần Thị B** cho Ủy ban nhân dân xã **G**, huyện **Q**, tỉnh **Quảng Bình** giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

2. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo **Trần Thị B**

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo **Trần Thị B** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án (27/02/2024). *Đã giải thích việc chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ cho bị cáo.*

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND huyện Quảng Ninh;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- Phòng HSNVCS CAQB;
- Vụ GDKT I - TANDTC;
- Sở Tư pháp Quảng Bình;
- UBND xã Gi;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ, Tòa HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thái Sơn